

Bản án số: 85/2025/HS-ST
Ngày 24-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trần Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Minh Trâm.

Bà Bùi Thị Út.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Võ Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN S, sinh năm: 1969 tại Quảng Nam - Đà Nẵng.

Nơi thường trú: Không có nơi trường trú; nơi ở hiện nay: Sống lang thang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 14/9/1994, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” và 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân”, tổng hợp hình phạt buộc Trần Văn S phải chấp hành chung cho cả hai tội là 15 tháng tù tại bản án số 20 HS/ST. Ngày 30/7/1996, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” tại bản án số 16/HSST. Ngày 17/01/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” tại bản án số 02/HSST. Ngày 06/8/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 30/HSPT. Ngày 10/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh

Thuận xử phạt 07 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 81/2018/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2024; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/02/2018, bị Công an huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản tại quyết định số 38/QĐ-XPVPHC; bị bắt ngày 18/02/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Phan Rang - Tháp Chàm, Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

- *Bị hại:* Bà Hồ Thị T, sinh năm: 1972; nơi cư trú: Khu phố 4, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Đặng Quang T1, sinh năm: 1976; nơi thường trú: Khu phố 8, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nơi ở hiện nay: Khu phố 4, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 19 phút ngày 10/02/2025, Trần Văn S đi bộ tại khu phố 4, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Khi đi ngang qua nhà bà Hồ Thị T thuộc khu phố 4, phường P, thành phố P, S nhìn thấy nhà bà T không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Khi vào trong sân nhà, S mở tủ bán nước không thấy tài sản nên tiếp tục vào phòng khách thì thấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Plus, màu tím của bà T để trên nóc tủ lạnh nên đã lấy trộm, giấu trong người rồi đi ra ngoài. Trộm được tài sản, S ra đường 21/8 hướng lên sân vận động tỉnh rồi bắt xe buýt đến phường Đ, thành phố P tìm nơi tiêu thụ tài sản. S đi đến tiệm điện thoại di động Q ở khu phố 4, phường Đ, thành phố P bán chiếc điện thoại trộm cắp được cho ông Đặng Quang T1 với giá 1.000.000 đồng. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, bà Hồ Thị T đến Công an phường P trình báo sự việc. Đến 08 giờ ngày 18/02/2025, Công an phường P tuần tra phát hiện Trần Văn S đang đi bộ trên đường 21/8, thuộc khu phố 1, phường P, thành phố P có đặc điểm giống với đối tượng trộm cắp tài sản nhà bà T nên đã mời về làm việc. Tại cơ quan Công an, Trần Văn S đã tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 717/KL-HĐĐGTS ngày 24/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Thuận kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone 14 Plus, màu tím, dung lượng điện thoại 128 GB có trị giá là 12.270.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-P2 ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo S từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho bị cáo Trần Văn S số tiền 1.000.000 đồng đang bị tạm giữ.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án, nên có căn cứ xác định: Bị cáo Trần Văn S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Khoảng 06 giờ 19 phút ngày 10/02/2025, tại khu phố 4, phường P, thành phố P, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác không có người trông coi, Trần Văn S đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Plus, màu tím, dung lượng điện thoại 128 GB trị giá 12.270.000 đồng của bà Hồ Thị T. Bị cáo đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp

luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo có nhiều tiền án, chưa được xóa án tích nhưng vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân nay tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo không hề ăn năn hối cải nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tự thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Đối với ông Đặng Quang T1, khi mua điện thoại của bị cáo S, ông T1 không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với ông T1 là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công tỉnh Ninh Thuận đã tạm giữ và trả lại các tài sản cho các chủ sở hữu là có căn cứ, gồm: Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Plus, màu tím, dung lượng điện thoại 128 GB cho bà Hồ Thị T; 01 áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu xanh dương và xanh đậm cho Trần Văn S.

[6.2] 01 đĩa DVD chứa dữ liệu ghi hình được trích xuất từ camera trước nhà ông Phan T2, trú tại khu phố 4, phường P, thành phố P (đối diện nhà bà Hồ Thị T) và 01 đĩa DVD chứa dữ liệu ghi âm, ghi hình khi hỏi cung Trần Văn S lưu kèm hồ sơ vụ án.

[6.3] Đối với số tiền 2.300.000 đồng tạm giữ của bị cáo Trần Văn S. Quá trình điều tra xác định, số tiền trên gồm 1.300.000 đồng là tiền riêng của bị cáo S và 1.000.000 đồng là tiền bán điện thoại trộm cắp được. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo S 1.300.000 đồng và tiếp tục tạm giữ 1.000.000 đồng để xử lý theo quy định. Tại giai đoạn điều tra, bị cáo S đã trả lại cho ông Đặng Quang T1 số tiền 1.000.000 đồng mà ông T1 đã bỏ ra mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Plus, màu tím. Do đó, Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo S 1.000.000 đồng hiện đang bị tạm giữ là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/02/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn S số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) theo Ủy nhiệm chi số 17 ngày 11/6/2025 của Công an tỉnh Ninh Thuận cho đơn vị nhận tiền là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/6/2025). Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQCSĐT Công an tỉnh Ninh Thuận;
- CQTHAHS Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Thuận;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trần Long